



BẢN TIN

Tài nguyên nước

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
CỤC QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN NƯỚC



SỐ 12 2019



Bình chọn sự kiện ngành tài nguyên và môi trường năm 2019

Bộ Tài nguyên và Môi trường đã có Công văn số 6810/BTNMT-TĐKTTT gửi các đơn vị trực thuộc Bộ; Sở Tài nguyên và Môi trường các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về việc tuyên truyền hoạt động tham vấn cộng đồng bình chọn sự kiện ngành tài nguyên và môi trường năm 2019.

Thực hiện Quy chế bình xét, công bố các sự kiện ngành tài nguyên và môi trường hằng năm ban hành tại Quyết định số 2601/QĐ-BTNMT ngày 23/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường, năm 2019, Bộ tiếp tục đổi mới thực hiện

công tác bình chọn, công bố sự kiện của Ngành thông qua hoạt động đăng tải, tham vấn cộng đồng trên hệ thống bình chọn.

Để hoạt động bình chọn sự kiện tài nguyên và môi trường năm 2019 đạt hiệu quả cao, đề nghị các đơn vị trực thuộc Bộ, Sở Tài nguyên và Môi trường các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tuyên truyền và tham gia bình chọn sự kiện tại chuyên mục: BÌNH CHỌN SỰ KIỆN NGÀNH TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG NĂM 2019 trên Cổng thông tin điện tử Bộ Tài nguyên và Môi trường tại địa chỉ: <http://binhchonsukien.monre.gov.vn/>

Phê duyệt Chương trình xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật lĩnh vực tài nguyên và môi trường năm 2020

Mới đây, Bộ trưởng Trần Hồng Hà đã ký Quyết định số 3116/QĐ-BTNMT phê duyệt Chương trình xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020 thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Theo Chương trình, năm 2020, Bộ sẽ xây dựng và trình ban hành 28 văn bản quy phạm pháp luật gồm 05 văn bản trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; 23 văn bản thuộc thẩm quyền ban hành của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và môi trường.

05 văn bản quy phạm pháp luật trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ gồm: Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai năm 2013; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Bảo vệ môi trường năm 2014; Nghị định thay thế Nghị định số 22/2012/NĐ-CP quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản; Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 82/2017/NĐ-CP của Chính phủ quy định về

phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước; Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết về cấp độ rủi ro thiên tai.

Bộ trưởng, các Thứ trưởng sẽ trực tiếp chỉ đạo xây dựng, trình cấp có thẩm quyền ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền các văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách. Đồng thời, Bộ trưởng sẽ làm Trưởng Ban soạn thảo các dự án luật; các Thứ trưởng làm Trưởng ban soạn thảo các Nghị định của Chính phủ, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách; Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ làm Tổ trưởng Tổ soạn thảo các Thông tư do đơn vị chủ trì xây dựng.

Theo Quyết định, Bộ trưởng giao Thủ trưởng đơn vị được Bộ trưởng giao chủ trì xây dựng văn bản quy phạm pháp luật có trách nhiệm tuân thủ trình tự, thủ tục xây dựng văn bản quy phạm pháp luật theo quy định pháp luật; thực hiện đúng tiến độ xây dựng và trình ban hành, bảo đảm chất lượng văn bản quy phạm pháp luật được giao xây dựng; chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng về tiến độ, chất lượng của văn bản quy phạm pháp luật được giao xây dựng. Trường hợp có vướng mắc, khó khăn trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật phải kịp thời báo cáo Bộ trưởng hoặc Thứ trưởng phụ trách xem xét, giải quyết để bảo đảm tiến độ, chất lượng theo quy định. ❖

Nguồn: DWRM



Phê duyệt Nhiệm vụ lập quy hoạch tài nguyên nước thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050

Ngày 4/12, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 1748/QĐ-TTg về việc phê duyệt Nhiệm vụ lập quy hoạch tài nguyên nước thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Theo Quyết định, phạm vi của quy hoạch bao gồm toàn bộ phạm vi các lưu vực sông thuộc phần diện tích đất liền và một số đảo trên lãnh thổ Việt Nam. Đối tượng của quy hoạch bao gồm: nước mặt, nước dưới đất.

Quan điểm lập quy hoạch tài nguyên nước phải đảm bảo yêu cầu tài nguyên nước được phát triển bền vững, khai thác, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả, tổng hợp và đa mục tiêu. Quy hoạch tài nguyên nước theo phương thức tổng hợp, thống nhất trên toàn quốc và vùng kinh tế, theo lưu vực sông và có sự điều hòa, phân phối phù hợp giữa các lưu vực sông. Quy hoạch tài nguyên nước phải đảm bảo an ninh nguồn nước quốc gia, ưu tiên cấp nước cho sinh hoạt.

Nguyên tắc lập quy hoạch tài nguyên nước là phù hợp với Quy hoạch tổng thể quốc gia, quy hoạch không gian biển quốc gia, quy hoạch sử dụng đất quốc gia, Chiến lược phát triển bền vững Việt Nam, chủ trương, đường lối, chính sách, định hướng phát triển kinh tế - xã hội, định hướng, chiến lược phát triển ngành tài nguyên môi trường, chiến lược quốc gia về phòng, chống thiên tai; bảo đảm tính liên kết tổng thể trên phạm vi từng vùng, từng lưu vực sông, nhóm lưu vực sông; đảm bảo tính đồng bộ về phạm vi, thời kỳ quy hoạch, thứ tự ưu tiên và khả năng đáp ứng nguồn lực theo các giai đoạn. Đồng thời, quy hoạch bảo đảm tính toàn diện, gắn kết giữa nước mặt và nước dưới đất, giữa khai thác, sử dụng với bảo vệ tài nguyên nước gắn với phòng chống tác hại do nước gây ra; đảm bảo tính liên kết, thống nhất, hài hòa lợi ích sử dụng nước giữa thượng lưu và hạ lưu, giữa các đối tượng sử



dụng nước; bảo đảm quản lý tổng hợp tài nguyên nước theo lưu vực sông; thích ứng với tác động của biến đổi khí hậu và nước biển dâng.

Về mục tiêu tổng quát và tầm nhìn, phải xác định được các mục tiêu cơ bản, có tính chất chủ đạo, xuyên suốt trong việc khai thác, sử dụng tài nguyên nước (điều hòa, phân bổ tài nguyên nước), bảo vệ tài nguyên nước và phòng, chống các tác hại do nước gây ra thời kỳ 2021- 2030, đồng thời phải xác định được tầm nhìn đến năm 2050 đối với tài nguyên nước của quốc gia.

Trên cơ sở các mục tiêu tổng quát nêu trên, xác định các mục tiêu, định hướng cơ bản về khai thác, sử dụng tài nguyên nước, bảo vệ tài nguyên nước và phòng, chống các tác hại do nước gây ra thời kỳ 2021 - 2030 đối với nguồn nước mặt, nước dưới đất theo vùng kinh tế, theo lưu vực sông, nhóm các lưu vực sông (bao gồm: Bằng Giang - Kỳ Cùng, Hồng - Thái Bình, sông Mã, sông Cả, sông Hương, sông Vu Gia - Thu Bồn, Trà Khúc, Kone - Hà Thanh, sông Ba, Sê San, Srê Pôk, sông Đồng Nai, sông Cửu Long và nhóm các lưu vực sông nhỏ khác còn lại) và một số đảo chính.

Nội dung lập quy hoạch thực hiện theo đúng quy định tại Luật Quy hoạch

số 21/2017/QH14 ngày 24 tháng 11 năm 2017 và Nghị định số 37/NĐ-CP ngày 07 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ quy định thi hành chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch.

Quyết định quy định, thời hạn lập quy hoạch không quá 24 tháng kể từ ngày Nhiệm vụ lập quy hoạch được phê duyệt. Chi phí lập Quy hoạch tài nguyên nước sử dụng từ nguồn vốn đầu tư công của Bộ Tài nguyên và Môi trường được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật về quy hoạch và các quy định khác có liên quan.

Bộ Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm phê duyệt chi tiết nội dung, dự toán của dự án lập quy hoạch tài nguyên nước và lựa chọn đơn vị lập quy hoạch theo đúng quy định hiện hành; Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, cơ quan, tổ chức liên quan triển khai thực hiện lập quy hoạch theo Nhiệm vụ lập quy hoạch đã được phê duyệt đảm bảo chất lượng, tiến độ, hiệu quả.

Các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường lập quy hoạch tài nguyên nước thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo quy định hiện hành bảo đảm đúng tiến độ và hiệu quả. ❖

Nguồn: DWRM



Triển khai tính toán thí điểm bộ chỉ số đánh giá kết quả bảo vệ môi trường của các địa phương

Bộ Tài nguyên và Môi trường vừa có Văn bản số 6306/BTNMT-TCMT ngày 28/11/2019 gửi Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đề nghị chỉ đạo các nội dung liên quan tới triển khai tính toán thí điểm bộ chỉ số đánh giá kết quả bảo vệ môi trường của các địa phương.

Theo đó, Bộ chỉ số gồm có 27 chỉ số thành phần, được cấu trúc thành hai nhóm:

(i) Đánh giá kết quả thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ về bảo vệ môi trường (với 26 chỉ số thành phần, được tính toán thông qua việc tự đánh giá của địa phương);

(ii) Đánh giá mức độ hài lòng của người dân về chất lượng môi trường sống (với 01 chỉ số thành phần, được tính toán thông qua điều tra xã hội học).

Để kịp thời triển khai áp dụng chính thức Bộ chỉ số từ năm 2020 theo đúng lộ trình đã được phê duyệt tại Quyết định số 2782/QĐ-BTNMT nêu trên, Bộ Tài nguyên và Môi trường tổ chức tính toán thí điểm Bộ chỉ số nhằm hoàn thiện nội dung, tài liệu hướng dẫn thực hiện và đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương triển khai thực hiện một số nội dung sau:

Thứ nhất, căn cứ tình hình thực tế tại địa phương, phân công Sở, ngành chịu trách nhiệm thu thập, tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện năm 2019 của địa phương đối với các chỉ số thành phần nhóm I theo tài liệu hướng dẫn gửi kèm Công văn.

Thứ hai, đề xuất các kiến nghị, giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả triển khai thực hiện Bộ chỉ số trong thời gian tới.

Báo cáo của Ủy ban về các nội dung nêu trên đề nghị gửi về Bộ Tài nguyên và Môi trường trước ngày 15 tháng 01 năm 2020 để tổng hợp. ❖

Nguồn: MONRE

Thành lập Ban tổ chức Đại hội Thi đua yêu nước ngành tài nguyên và môi trường lần thứ IV, giai đoạn 2020-2025

Ngày 4/12, Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Trần Hồng Hà đã ban hành Quyết định số 3082/QĐ-BTNMT thành lập Ban tổ chức Đại hội Thi đua yêu nước ngành tài nguyên và môi trường lần IV, giai đoạn 2020-2025.

Triển khai Kế hoạch tổ chức Hội nghị điển hình tiên tiến và Đại hội thi đua yêu nước ngành tài nguyên và môi trường lần IV, giai đoạn 2020-2025 được ban hành kèm theo Kế hoạch số 12/KH-BTNMT, ngày 04/12/2019, Bộ trưởng Trần Hồng Hà đã ký ban hành Quyết định số 3082/QĐ-BTNMT thành lập Ban Tổ chức Đại hội.

Ban Tổ chức Đại hội do Thứ trưởng phụ trách công tác thi đua, khen thưởng làm Trưởng Ban; Vụ trưởng Vụ Thi đua, Khen thưởng và

Tuyên truyền làm Phó Trưởng Ban thường trực; Chánh Văn phòng Bộ làm Phó Trưởng Ban. Các thành viên khác của Ban gồm Vụ trưởng các Vụ: Tổ chức cán bộ, Kế hoạch - Tài chính; Chủ tịch Công đoàn Bộ; Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh Bộ; Chánh Thanh tra Bộ; Tổng cục trưởng, Cục trưởng trực thuộc Bộ.

Ban Tổ chức Đại hội có nhiệm vụ xây dựng kế hoạch chi tiết để tổ chức Đại hội, gồm nội dung, chương trình và kịch bản chi tiết; báo cáo tổng kết phong trào thi đua giai đoạn 2015-2020, phương hướng nhiệm vụ giai đoạn 2020-2025; biên tập, xuất bản Kỷ yếu của Đại hội; tổ chức xây dựng phim, các tài liệu tuyên truyền; công tác lễ tân, khánh tiết, hậu cần và các điều kiện cần thiết khác phục vụ Đại hội.

Đại hội Thi đua yêu nước ngành tài nguyên và môi trường lần thứ IV dự kiến sẽ diễn ra vào đầu tháng 7 năm 2020.

Đây là sự kiện đặc biệt quan trọng và là đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng của Ngành được tổ chức định kỳ 05 năm/lần. Đại hội nhằm đánh giá kết quả các phong trào thi đua yêu nước của ngành tài nguyên và môi trường kể từ Đại hội thi đua yêu nước lần thứ III (năm 2015) đến nay; tổng kết Kế hoạch xây dựng và nhân rộng điển hình tiên tiến giai đoạn 2016-2020; chỉ ra những tồn tại, hạn chế cần khắc phục; đồng thời, đề ra phương hướng, nhiệm vụ đẩy mạnh các phong trào thi đua và công tác khen thưởng của Ngành trong thời gian tới. ❖

Nguồn: DWRM



Họp Hội đồng xét tặng Giải thưởng Môi trường Việt Nam 2019

Chiều ngày 4/12, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã tổ chức cuộc họp Hội đồng xét tặng Giải thưởng Môi trường Việt Nam 2019. Bộ trưởng Trần Hồng Hà chủ trì cuộc họp. Tham dự cuộc họp có Thứ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Võ Tuấn Nhân; Phó Chủ tịch Thường trực Hội Nhà báo Việt Nam Hồ Quang Lợi; Tổng Giám đốc Cổng Thông tin điện tử Chính phủ Vi Quang Đạo; Tổng Biên tập Báo Lao động Nguyễn Ngọc Hiến; GS.TSKH. Đặng Huy Huỳnh; GS.TSKH.NGND. Phạm Ngọc Đăng...

Sau khi nghe Báo cáo về quá trình triển khai hoạt động xét tặng Giải thưởng Môi trường Việt Nam 2019, Bộ trưởng Trần Hồng Hà cho rằng: "Giải thưởng Môi trường Việt Nam 2019 là danh hiệu thống nhất, cao quý nhất của Việt Nam về môi trường, do đó, những đơn vị, tổ chức, cá nhân giành được giải thưởng bên cạnh chức năng, nhiệm vụ chuyên môn thì các hoạt động đều phải nhận được sự ủng hộ của xã hội trong công tác bảo vệ môi trường; các kết quả này phải hội tụ được các yếu tố môi trường - xã hội - đời sống chính trị".

Theo Bộ trưởng, thành tích của những đơn vị giành được Giải thưởng phải có những đóng góp có ý nghĩa cho xã hội trong công tác bảo vệ môi trường; lan toả được những sáng kiến, phong trào; dẫn dắt các tổ chức, cá nhân cùng tham gia vào các sáng kiến bảo vệ môi trường trong đời sống hiện nay.

Đồng thuận với các ý kiến của Bộ trưởng Trần Hồng Hà, GS.TSKH. Đặng Huy Huỳnh; GS.TSKH.NGND. Phạm Ngọc Đăng; Phó Chủ tịch Thường trực Hội Nhà báo Việt Nam Hồ Quang Lợi; Tổng Giám đốc Cổng Thông tin điện tử Chính phủ Vi Quang Đạo; Tổng Biên tập Báo Lao động Nguyễn Ngọc Hiến;... cho rằng, các đơn vị ngoài nhiệm vụ lao động được phân công thì phải có những sáng kiến, sáng tạo; các hoạt động được cộng đồng xã hội ghi nhận. Các nhóm tổ chức thuộc các doanh nghiệp bên cạnh việc chấp hành đầy đủ các quy định pháp luật của Nhà nước cần phải khẳng định mình trong việc đầu tư công nghệ tiên



Quang cảnh cuộc họp

tiến, thân thiện với môi trường, tiết kiệm năng lượng; có quy trình quản lý, sản xuất tiên tiến; có những sáng kiến đóng góp cho xã hội...

Tại cuộc họp, các thành viên Hội đồng đã cùng nhau thảo luận để tìm ra những đơn vị, tổ chức, cá nhân xuất sắc nhất trong các lĩnh vực đề cử, đảm bảo chặt chẽ, chính xác, khách quan, khoa học, hiệu quả.

Theo thông kê của Ban tổ chức, đến nay, đã có 13 Bộ, ngành, đoàn thể Trung ương, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp và 56 tỉnh, thành phố có hồ sơ gửi tham gia Giải thưởng. Các hồ sơ các lĩnh vực đăng ký xét tặng được gửi về tập trung vào các nhóm nội dung: Quản lý nhà nước về bảo vệ tài nguyên thiên nhiên, môi trường; Giáo dục, đào tạo, truyền thông, tham vấn, tư vấn, phản biện, giám sát thực hiện chính sách, pháp luật về bảo vệ môi trường; Nghiên cứu, áp dụng tiến bộ khoa học, công nghệ trong lĩnh vực bảo vệ môi trường; Phòng ngừa, giảm thiểu tác động xấu tới môi

trường, khắc phục sự cố xử lý ô nhiễm, phục hồi và cải thiện môi trường; Bảo vệ và sử dụng hợp lý tài nguyên thiên nhiên, bảo tồn đa dạng sinh học và an toàn sinh học; Thực hiện tăng trưởng xanh, ứng phó biến đổi khí hậu.

Để tổ chức xác minh thông tin việc chấp hành quy định pháp luật về bảo vệ môi trường đối với các tổ chức, doanh nghiệp, Tổng cục Môi trường đã gửi Văn bản đến Cục Cảnh sát phòng, chống tội phạm về môi trường (Bộ Công an); Thanh tra (Bộ Tài nguyên và Môi trường); các Cục Bảo vệ môi trường: miền Bắc, miền Trung và Tây Nguyên; miền Nam (Tổng cục Môi trường, Bộ Tài nguyên và Môi trường) để đề nghị các đơn vị này rà soát, xác minh, cung cấp thông tin chấp hành quy định pháp luật về bảo vệ môi trường từ năm 2017 trở lại đây đối với các tổ chức thuộc danh sách này thông qua việc thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường. ♦

Nguồn: MONRE



Hội thảo khoa học “Chính sách, giải pháp của Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư

Sáng ngày 12/ 12, tại Hà Nội, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã tổ chức Hội thảo khoa học “Chính sách, giải pháp của Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư”. Thứ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Võ Tuấn Nhân đã đến dự và chủ trì Hội thảo.

Tham dự Hội thảo có đại diện Ban Kinh tế Trung ương, các Bộ: Khoa học và Công nghệ, Thông tin và Truyền Thông, Kế hoạch và Đầu tư, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam; các Sở Tài nguyên và Môi trường; các tập đoàn, hãng công nghệ trong và ngoài nước và các chuyên gia, đại biểu các đơn vị, tổ chức liên quan.

Hội thảo nhằm quán triệt thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Đồng thời, triển khai thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về Chính phủ điện tử.

Phát biểu chỉ đạo Hội thảo, Thứ trưởng Võ Tuấn Nhân nhấn mạnh, trong thời cuộc phát triển ngày hôm nay, cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư (CMCN 4.0) đóng vai trò tiên quyết trong các vấn đề phát triển kinh tế - xã hội. Điều này đã được Bộ Chính trị, Thủ tướng Chính phủ ban hành các chỉ thị, Nghị quyết về việc tăng cường năng lực tiếp cận cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư cũng như các chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

Theo Thứ trưởng Võ Tuấn Nhân, để nắm bắt được cơ hội của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư mang lại, Bộ Tài nguyên và Môi trường cần phải đánh giá được tác động, nhận diện rủi ro, cơ hội và thách thức đối với toàn



Quang cảnh Hội thảo

ngành tài nguyên và môi trường. Trên cơ sở đó, xây dựng được Kế hoạch hành động của Bộ trong việc chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, trong đó cần xác định được mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp và hoạch định lộ trình cụ thể của Bộ Tài nguyên và Môi trường để từng bước tận dụng được cơ hội mà cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư mang lại mà Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27 tháng 9 năm 2019 của Bộ Chính trị đã chỉ đạo.

Tại Hội thảo, các đại biểu đã được nghe đại diện các đơn vị trình bày tham luận bao gồm: Những vấn đề cốt lõi của Nghị quyết số 52-NQ/TW và các vấn đề đặt ra đối với Bộ Tài nguyên và Môi trường; Kế hoạch hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW; Chuyển đổi số quốc gia trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư; Nhiệm vụ và giải pháp của Bộ Tài nguyên và

Môi trường chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư; Công nghệ chuỗi khối (blockchain) và ứng dụng giải quyết các bài toán của ngành tài nguyên và môi trường; Trí tuệ nhân tạo và khả năng ứng dụng trong các bài toán giám sát, dự báo, cảnh báo, hỗ trợ ra quyết định ngành tài nguyên và môi trường; Hệ sinh thái IoT và ứng dụng trong thu nhận số liệu quan trắc, giám sát ngành tài nguyên và môi trường;...

Thảo luận tại Hội thảo, các đại biểu đã tập trung thảo luận về các nội dung liên quan đến việc đánh giá, nhìn nhận đầy đủ về cơ hội của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư mang lại, từ đó đẩy mạnh việc thu thập, tạo lập, quản lý toàn diện nguồn tài nguyên số về tài nguyên và môi trường, phục vụ cho mục tiêu quản lý “không gian phát triển” của đất nước. ❖

Nguồn: DWRM



Kết quả thực hiện công tác quản lý tài nguyên nước năm 2019

TỈNH LẠNG SƠN

Theo báo cáo của Sở Tài nguyên và Môi trường (TN&MT) tỉnh Lạng Sơn, trong năm 2019, Sở TN&MT đã tiếp nhận và tổ chức thẩm định 20 hồ sơ đề nghị cấp giấy phép về lĩnh vực tài nguyên nước, trình UBND tỉnh cấp được 20 giấy phép tài nguyên nước. Cùng với đó, Sở TN&MT đã tham mưu cho UBND tỉnh phê duyệt Đề cương, dự toán kinh phí thực hiện dự án rà soát, điều chỉnh bổ sung các vùng hạn chế khai thác nước dưới đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; tham mưu cho UBND tỉnh phê duyệt dự án xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu tài nguyên nước, khoáng sản tỉnh Lạng Sơn.

Sở đã tổ chức tuyên truyền bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng chuyên ngành theo vị trí việc làm năm 2019 cho Công chức, viên chức các phòng, đơn vị trực thuộc Sở và Phòng Tài nguyên và Môi trường các huyện, thành phố; ban hành văn bản triển khai tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Nước thế giới 22/3 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn năm 2019.

Công tác thanh, kiểm tra hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên nước, xả nước thải vào nguồn nước đã được thực hiện đối với 7 đơn vị trên địa bàn tỉnh. Sở đã trình UBND tỉnh phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đến thời điểm báo cáo 11 công trình, với tổng số tiền phê

duyet là 2.758.177.140 đồng. Trong đó số tiền phải thu trong năm 2019 là 885.847.000 đồng và số tiền còn lại phải thu là 1.902.330.000 đồng.

Đồng thời, Sở TN&MT đã tham mưu cho UBND tỉnh ban hành kế hoạch Triển khai thực hiện cấm mốc hành lang bảo vệ nguồn nước trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; hướng dẫn UBND các huyện, thành phố Lạng Sơn xác định phạm vi hành lang bảo vệ nguồn nước đối với sông, suối trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; tham gia kiểm tra xác minh thực địa hồ sơ đề nghị cấp phép xây dựng trên địa bàn thành phố Lạng Sơn; góp ý kiến xây dựng phương án cấm mốc hành lang bảo vệ nguồn nước trên địa bàn huyện Chi Lăng;...

TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Theo báo cáo của Sở TN&MT tỉnh Thừa Thiên Huế, trong năm 2019, Sở đã cấp 12 giấy phép mới gồm 11 giấy phép xả nước thải vào nguồn nước và 01 giấy phép thăm dò nước dưới đất; cấp lại, điều chỉnh 01 giấy phép xả nước thải vào nguồn nước; Gia hạn 02 giấy phép xả nước thải vào nguồn nước.

Cùng với đó, công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về tài nguyên nước; công tác thanh tra, kiểm tra cũng được Sở TN&MT quan tâm thực hiện thường

xuyên. Sở đã trình UBND tỉnh phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước năm 2019 với tổng số tiền phê duyệt là 119.602.480 đồng.

Bên cạnh đó, Sở TN&MT đang thực hiện 2 dự án về tài nguyên nước, bao gồm: Dự án Điều tra, đánh giá tài nguyên nước mặt trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế và Dự án Điều tra, khảo sát tài nguyên nước dưới đất trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn II.

Sở TN&MT đang triển khai xây dựng Đề cương, dự toán Đề án lập,

quản lý hành lang bảo vệ nguồn nước trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế. Đồng thời, UBND tỉnh đã phê duyệt phương án cấm mốc giới hành lang bảo vệ nguồn nước đối với các hồ chứa thủy điện trên địa bàn tỉnh và các chủ hồ chứa thủy điện đã thực hiện cấm mốc, bàn giao cho UBND cấp xã, UBND cấp huyện và Sở TN&MT theo quy định; phê duyệt phương án cấm mốc giới phạm vi bảo vệ đập đối với các đập thủy điện Thượng Nhật, Sông Bồ,...

TỈNH QUẢNG BÌNH

Theo báo cáo của TN&MT tỉnh Quảng Bình, năm 2019, Sở đã tham mưu cho UBND tỉnh cấp được 22 giấy phép tài nguyên nước. Sở đang thực hiện Dự án điều tra, khảo sát, đo đạc, lập hồ sơ xác định ranh giới, cấm mốc hành lang bảo vệ nguồn nước và vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt hồ Vực Nồi, xã Vạn Trạch,

huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình và Dự án điều tra, đánh giá, khoanh định vùng hạn chế và vùng phải đăng ký khai thác nước dưới đất trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

Năm 2019, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở TN&MT, UBND các huyện, thị xã, thành phố trong toàn tỉnh tổ chức lồng ghép các hoạt động kỷ niệm Ngày Nước thế giới và Ngày Khí tượng thế giới. Bên

cạnh đó, Sở TN&MT đã tổ chức thanh, kiểm tra đối với 09 tổ chức về việc chấp hành pháp luật trong hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên nước và xả nước thải năm 2019 trên địa bàn tỉnh Quảng Bình. Sở đã trình UBND tỉnh phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước năm 2019 với tổng số tiền phê duyệt là 666.214.454 đồng.



Đại hội Chi Đoàn TNCS HCM Cục Quản lý tài nguyên nước nhiệm kỳ 2019-2022

Chiều ngày 6/12, Chi đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh (TNCS HCM) Cục Quản lý tài nguyên nước đã tiến hành Đại hội Chi Đoàn TNCS HCM Cục Quản lý tài nguyên nước lần thứ VII, nhiệm kỳ 2019-2022.

Đến dự và phát biểu chỉ đạo tại Đại hội có đồng chí Nguyễn Minh Khuyến - Phó Cục trưởng Cục Quản lý tài nguyên nước; đồng chí Nguyễn Văn Đức - Chủ tịch công đoàn Cục Quản lý tài nguyên nước; đồng chí Giàng Anh Dũng - Phó Bí thư Đoàn TNCS HCM Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Báo cáo tại Đại hội, đồng chí Tăng Hữu Đông - Bí thư Chi Đoàn TNCS HCM Cục Quản lý tài nguyên nước cho biết, Chi Đoàn TNCS HCM Cục Quản lý tài nguyên nước là tổ chức Đoàn cơ sở trực thuộc Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Bộ Tài nguyên và Môi trường, tính đến thời điểm tháng 11 năm 2019 có tổng số 72 đoàn viên. Số đoàn viên nam là 34 đồng chí, số đoàn viên nữ là 38 đồng chí. Số đảng viên đang sinh hoạt đoàn có 19 đồng chí.

Về các hoạt động phong trào Đoàn 2017 -2019, Chi đoàn Cục đã thực hiện tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, nếp sống cho các đoàn viên, thanh niên. Đoàn viên thanh niên có lập trường tư tưởng chính trị vững vàng, luôn chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước; không ngừng rèn luyện, tu dưỡng bản thân, có trình độ chuyên môn cao đáp ứng được yêu cầu quản lý công tác bảo vệ môi trường trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa - hiện đại hóa.

Đánh giá kết quả hoạt động Đoàn nhiệm kỳ 2017-2019, Đồng chí Tăng Hữu Đông cũng cho biết, với những nỗ lực trong hoạt động Đoàn, từ năm 2017 đến nay, Chi Đoàn Cục Quản lý tài nguyên nước đã nhận được nhiều thành tích đã được Đoàn Bộ Tài nguyên và Môi trường ghi nhận. Đặc biệt năm 2018, Chi Đoàn Cục Quản lý tài nguyên nước và cá nhân đồng chí



Đồng chí Giàng Anh Dũng - Phó Bí thư Đoàn TNCS HCM Bộ Tài nguyên và Môi trường (đứng thứ 3 từ bên phải sang) chụp ảnh lưu niệm tại Đại hội.

Bí thư đã được Đoàn Khối các cơ quan trung ương tặng Bằng khen có thành tích xuất sắc trong công tác Đoàn và phong trào thanh niên năm 2018, đồng thời có 3 đoàn viên được Đoàn Bộ Tài nguyên và Môi trường tặng giấy khen năm 2018.

Về phương hướng, nhiệm vụ công tác đoàn và phong trào thanh niên nhiệm kỳ 2019 -2022, Chi đoàn TNCS HCM Cục Quản lý tài nguyên nước tiếp tục thực hiện công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho đoàn viên, bám sát các chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; Nghị quyết của Đảng ủy Cục; Nghị quyết của BCH Đoàn Bộ Tài nguyên và Môi trường để hướng dẫn, quán triệt tới tất cả các đoàn viên thực hiện; Quán triệt các đoàn viên tham gia học tập đầy đủ và thực hiện nghiêm chỉnh các buổi học Nghị quyết của Đảng, của Đoàn; Đẩy mạnh công tác giáo dục tư tưởng chính trị cho đoàn viên thanh niên...

Phát biểu tại Đại hội, Phó Cục trưởng Cục Quản lý tài nguyên nước

Nguyễn Minh Khuyến biểu dương và đánh giá cao những thành tích mà Chi đoàn Thanh niên Cục Quản lý tài nguyên nước đã đạt được ở nhiệm kỳ 2017 -2019 đặc biệt trong phong trào thể thao và văn nghệ. Phó Cục trưởng Nguyễn Minh Khuyến cũng hy vọng, Ban chấp hành khóa VII nhiệm kỳ 2019-2022 với các đồng chí có đầy đủ phẩm chất và được các đoàn viên tín nhiệm lựa chọn ra cần tiếp tục phát huy các kết quả đạt được, đóng góp sức trẻ để luôn đáp ứng được yêu cầu của công tác thanh niên trong tình hình mới, xây dựng các phong trào phát triển góp phần hoàn thành tốt các nhiệm vụ chính trị - xã hội của Cục Quản lý tài nguyên nước.

Tại Đại hội Chi Đoàn TNCS HCM Cục Quản lý tài nguyên nước nhiệm kỳ 2019-2022 đã bầu ra Ban chấp hành Đoàn gồm 5 đồng chí: Tăng Hữu Đông, Phạm Quỳnh Trang, Nguyễn Thị Phương, Cao Thạch Thắng, Đoàn Việt Quang.❖

Nguồn: DWRM



Báo cáo Thứ trưởng Lê Công Thành về hiện trạng tài nguyên nước trên toàn quốc và dự báo nguồn nước đến tháng 6/2020

Chiều ngày 4/12, tại Hà Nội, Thứ trưởng Bộ TN&MT Lê Công Thành chủ trì cuộc họp và nghe báo cáo về hiện trạng tài nguyên nước trên toàn quốc và dự báo nguồn nước đến tháng 6/2020.

Tham dự cuộc họp có đại diện Lãnh đạo các đơn vị: Tổng cục Khí tượng thủy văn, Cục Quản lý tài nguyên nước, Viện Khoa học tài nguyên nước, Trung tâm Điều tra và Quy hoạch tài nguyên nước quốc gia, Văn phòng Ủy ban sông Mê Công Việt Nam; cùng đại diện một số đơn vị liên quan khác trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường (TN&MT).

7/11 LƯU VỰC SÔNG THIẾU HỤT NƯỚC

Tại cuộc họp, báo cáo về hiện trạng nguồn nước các hồ chứa trên các lưu vực sông, Phó Cục trưởng Cục Quản lý tài nguyên nước Châu Trần Vĩnh cho biết, hiện nay, cơ bản 11/11 lưu vực sông đang ở đầu thời kỳ đầu mùa cạn hoặc chuẩn bị bước vào thời kỳ mùa cạn (lưu vực sông Hồng từ ngày 16/9/2019). Mặc dù mới bước vào thời kỳ đầu mùa cạn nhưng có 7/11 lưu vực sông gồm: Hồng, Mã, Cà, Hương, Vu Gia - Thu Bồn, Trà Khúc, Ba có nguồn nước các hồ chứa đang thấp hơn so với yêu cầu tối thiểu phải đạt được vào mùa cạn. Còn 4/11 lưu vực còn lại (Sê San, SrePok, Kôn, Đồng

Nai) mặc dù về tổng thể thì không thiếu nước, nhưng không có hồ chứa nào đạt mức nước dâng bình thường và vẫn còn một số hồ chứa có mức nước rất thấp, tích được chỉ 8% như Ka Nak, 45% Sê San 4, 40% Đại Ninh.

Tổng thể trên cả 11 lưu vực sông, dung tích các hồ tích được (tính trên toàn lưu vực) chỉ vào khoảng từ 40-65% so với thiết kế. Riêng 4 lưu vực Sê San, SrePok, Kôn, Đồng Nai, tỷ lệ các hồ ở tích được 82-96% so với thiết kế của từng hồ. Tổng lượng nước thiếu hụt của các hồ so với yêu cầu khoảng 3,5 tỷ m³, cụ thể: lưu vực sông Hồng (thiếu khoảng 1,38 tỷ m³), sông Mã (thiếu 490 triệu m³), sông Hương, Vu Gia - Thu Bồn (thiếu khoảng 220 triệu

m³), sông Trà Khúc (thiếu 80 triệu m³) và sông Ba (thiếu 145 triệu m³).

Đối với các hồ chứa thủy lợi, trên cơ sở tổng hợp thông tin, số liệu của khoảng 300 hồ chứa thủy lợi trên cả nước, báo cáo tính toán của Cục Quản lý tài nguyên nước cũng cho thấy, tỷ lệ các hồ chứa đã tích đầy nước và đạt mức nước dâng bình thường chiếm khoảng 20-30% tùy từng khu vực, khoảng 50-60% các hồ còn lại tích được khoảng trên 75% dung tích thiết kế. Tuy nhiên, ở các vùng vẫn còn nhiều hồ vừa và lớn tích được lượng nước không đáng kể, tỷ lệ tích từ 6-51% tùy từng vùng, thậm chí có hồ chỉ tích được 6-9% dung tích thiết kế.



Quang cảnh cuộc họp



Phó Cục trưởng Cục tài nguyên nước Châu Trần Vĩnh báo cáo hiện trạng nguồn nước trên các lưu vực

NGUY CƠ THIẾU NƯỚC, KHÔ HẠN VÀ XÂM NHẬP MẶN Ở MỘT SỐ KHU VỰC

Tại cuộc họp, nhận định xu thế khí tượng thủy văn (KTTV) từ tháng 12/2019 đến tháng 5/2020, ông Vũ Đức Long - Phó Giám đốc Trung tâm Dự báo KTTV Quốc gia cho biết: Tại khu vực Bắc Bộ từ tháng 12/2019 đến tháng 5/2020, nguồn nước trên các sông suối tại khu vực này tiếp tục thiếu hụt so với trung bình nhiều năm, đặc biệt thiếu vào các tháng: 12/2019 và tháng 1/2020. Khu vực Trung Bộ, Tây Nguyên, từ tháng 1 đến tháng 5/2020, mực nước trên các sông xuống dần, riêng các sông từ Quảng Nam đến Bình Thuận có khả năng xuất hiện lũ nhỏ trong tháng 1/2020. Trên một số sông có khả năng xuất hiện mực nước thấp nhất trong chuỗi số liệu quan trắc cùng kỳ. Lượng dòng trên các sông giảm cùng kỳ phổ biến ở mức thiếu hụt so với trung bình nhiều năm từ 20 - 60%, riêng các sông ở Quảng Ngãi và khu vực Tây Nguyên ở mức xấp xỉ với trung bình nhiều năm cùng kỳ. Khu vực Nam Bộ từ tháng 12/2019 đến tháng 2/2020, tổng lượng nước về Đồng bằng sông Cửu Long khoảng 25,6 tỉ m³ thiếu hụt so với trung bình nhiều năm 3,4 tỉ m³, thấp hơn so với năm 2018-2019 10,1 tỉ m³; từ tháng 3-5/2020 tổng lượng

dòng chảy về Đồng bằng sông Cửu Long khoảng 26,4 tỉ m³ ở mức cao hơn với trung bình nhiều năm 6,9 tỉ m³, thấp hơn năm 2019 9,8 tỉ m³. Trong những tháng đầu mùa khô 2019-2020, tình hình thiếu nước, khô hạn ở các vùng miền và xâm nhập mặn ở khu vực Nam Bộ có nguy cơ cao xảy ra.

Theo Phó Cục trưởng Châu Trần Vĩnh, cơ bản vào đầu mùa cạn thì áp lực sử dụng nước ở các lưu vực sông là không lớn, nếu các hồ chứa, đặc biệt là các hồ thủy điện, nếu việc huy động điện phù hợp, tương đồng với nhu cầu sử dụng nước tối thiểu ở hạ du và phía hạ du không xảy ra tình trạng nắng nóng, xâm nhập mặn kéo dài thì khả năng thiếu nước đến tháng 6 sẽ được hạn chế.

PHỐI HỢP ĐIỀU TIẾT, XÂY DỰNG KẾ HOẠCH LẤY NƯỚC CHO CẢ MÙA CẠN

Để phòng tránh những tác động của hạn hán, thiếu nước có thể xảy ra trong mùa cạn năm 2020 trên các lưu vực sông và trên phạm vi cả nước, Cục Quản lý tài nguyên nước cũng kiến nghị Bộ có văn bản đôn đốc các địa phương phải căn cứ trên tình hình nguồn nước và dự báo để xây dựng kế hoạch lấy nước cho cả mùa cạn, có thể cắt giảm một số diện tích canh tác có nguy cơ thiếu nước, chủ động chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi

cho phù hợp,... Đôn đốc các địa phương chỉ đạo các Sở, ban ngành, các đơn vị quản lý, vận hành các công trình khai thác, sử dụng nước phía hạ du rà soát, đánh giá công tác phòng chống hạn, rút kinh nghiệm và khắc phục những tồn tại, bất cập trong việc cấp nước trong các năm qua, đặc biệt là năm 2019.

Theo đó, Cục Quản lý tài nguyên nước cũng đề xuất Lãnh đạo Bộ xem xét, ban hành văn bản gửi Bộ Công Thương đề nghị nghiên cứu, rà soát các quy định liên quan đến thị trường bán buôn điện cạnh tranh, đảm bảo phù hợp với các quy định của quy trình vận hành liên hồ chứa và phù hợp với đặc điểm khai thác, sử dụng nước ở phía hạ du các hồ chứa.

Đối với các hồ chứa nước lớn, có vai trò quan trọng cần có cơ chế đặc thù trong việc huy động điện, trên nguyên tắc ưu tiên cân đối nguồn nước cấp cho hạ du trong cả mùa cạn. Đối với các vùng không thuộc phạm vi điều tiết, cấp nước của các hồ chứa và chịu thiệt hại do hạn hán những năm qua cần được tiếp tục ưu tiên đẩy mạnh công tác tìm kiếm hoặc hỗ trợ địa phương trong việc tìm kiếm nguồn nước dưới đất để cấp nước sinh hoạt tại chỗ, trong trường hợp cần thiết có thể dẫn đi xa để kịp thời cấp nước sinh hoạt cho nhân dân.

Phát biểu kết luận tại cuộc họp, Thứ trưởng Lê Công Thành yêu cầu Cục Quản lý tài nguyên nước làm đầu mối phối hợp với các đơn vị trên cơ sở tính toán số liệu và căn cứ tình hình thực tế để xây dựng báo cáo trình Chính phủ về nhận định tình hình tài nguyên nước trong 6 tháng đầu năm 2020. Trong đó, với mỗi lưu vực phải đưa ra được giải pháp, đề xuất cụ thể trên cơ sở đặc điểm, hiện trạng, hình thái riêng.

Thứ trưởng Lê Công Thành cũng yêu cầu Trung tâm dự báo KTTV Quốc gia và Đài KTTV Nam Bộ, từ ngày 15/12/2019 cần triển khai khảo sát đo mặn và có bản tin cảnh báo, dự báo mặn cụ thể, chi tiết ở các cửa sông, đến từng tỉnh ở ĐBSCL. ♦

Nguồn: DWRM



Hội nghị hướng dẫn tổ chức Đại hội đảng các cấp trong Đảng bộ Bộ Tài nguyên và Môi trường

Chiều ngày 5/12, tại Hà Nội, Đảng ủy Bộ Tài nguyên và Môi trường đã tổ chức hội nghị tập huấn Đại hội đảng các cấp trong Đảng bộ Bộ tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. Đồng chí Lê Công Thành, Bí thư Đảng ủy, Thứ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì Hội nghị.

Dự Hội nghị có đồng chí Đinh Xuân Tùng, Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng Ban Tổ chức Đảng ủy khối các Cơ quan Trung ương, báo cáo viên; đồng chí Lê Quốc Trung, Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy Bộ, Chánh Thanh tra Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Tham dự Hội nghị có các đồng chí ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ Bộ TN&MT; Ủy viên Ủy ban kiểm tra Đảng ủy Bộ; Lãnh đạo văn phòng, các ban của Đảng ủy Bộ; các đồng chí bí thư, phó bí thư, chủ nhiệm ủy ban kiểm tra, cán bộ văn phòng các đảng ủy trực thuộc Đảng ủy Bộ; các đồng chí bí thư hoặc phó bí thư các đảng bộ cơ sở, đảng bộ bộ phận, chi bộ cơ sở, chi bộ trực thuộc các cấp ủy trực thuộc Đảng ủy Bộ.

Phát biểu khai mạc Hội nghị, Đồng chí Lê Công Thành - Bí thư Đảng ủy, Thứ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi

trường cho biết, Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội XIII của Đảng là đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng, diễn ra trong bối cảnh nước ta đạt được nhiều thành tựu to lớn trong phát triển kinh tế - xã hội; quốc phòng, an ninh được giữ vững; đối ngoại được mở rộng và mang lại hiệu quả thiết thực; công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đã đạt được nhiều kết quả quan trọng; vai trò, vị thế của đất nước ta trên trường quốc tế và lòng tin của nhân dân đối với Đảng ngày càng được củng cố, tăng lên. Tình hình thế giới và khu vực tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường, các thế lực thù địch tăng cường các hoạt động chống phá Đảng, Nhà nước ta; thời cơ, thuận lợi và những khó khăn, thách thức đan xen, nhưng toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta đã và đang quyết tâm cao, nỗ

lực lớn, hành động quyết liệt, hiệu quả để vượt qua mọi khó khăn, thách thức, nắm bắt thời cơ, vận hội, phấn đấu thực hiện thắng lợi Nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2015 - 2020 và Đại hội XII của Đảng.

Trong bối cảnh đó, Bộ Chính trị yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác chuẩn bị và tiến hành đại hội đảng bộ các cấp theo những yêu cầu và nội dung sau đây:

Thứ nhất, công tác chuẩn bị và tổ chức đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội XIII của Đảng phải thực hiện phương châm kế thừa, ổn định, đổi mới, sáng tạo và phát triển; phát huy dân chủ đi đôi với giữ vững nguyên tắc, siết chặt kỷ luật, kỷ cương; coi trọng chất lượng, hiệu quả, đề cao trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, trước hết là người đứng đầu; bảo đảm an toàn, thiết thực, không phô trương hình thức, kiên quyết chống lãng



Toàn cảnh Hội nghị



phí, tiêu cực. Thông qua đại hội đảng bộ các cấp, tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng, đảng viên; củng cố, tăng cường hơn nữa khối đại đoàn kết dân tộc và niềm tin của nhân dân đối với Đảng.

Thứ hai, lãnh đạo tổ chức thảo luận kỹ lưỡng, sâu sắc, hiệu quả các quan điểm, mục tiêu, chủ trương, định hướng lớn nêu tại dự thảo các văn kiện Đại hội XIII của Đảng và đại hội đảng bộ cấp trên. Báo cáo chính trị của ban chấp hành đảng bộ phải đánh giá đúng, trung thực, khách quan, toàn diện tình hình và kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ 2015 - 2020, nhất là các nhiệm vụ trọng tâm, nhiệm vụ xây dựng, chỉnh đốn Đảng, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; chỉ rõ ưu điểm, khuyết điểm, nguyên nhân, nhất là nguyên nhân chủ quan và rút ra những bài học kinh nghiệm sâu sắc trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện. Đồng thời, xác định phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nhiệm kỳ tới phải sát với tình hình thực tế, có tính khả thi cao để tổ chức thực hiện hiệu quả.

Thứ ba, công tác nhân sự nhiệm kỳ 2020 - 2025 phải bảo đảm nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ. Cấp ủy nhiệm kỳ 2020 - 2025 phải đặc biệt coi trọng chất lượng, có số lượng và cơ cấu hợp lý; tiêu biểu về trí tuệ, phẩm chất, uy tín, thật sự trong sạch, vững mạnh, có năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu cao, đáp ứng yêu cầu lãnh đạo trong tình hình mới, thực hiện thắng lợi nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp và Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng.

Thứ tư, công tác chuẩn bị nhân sự và bầu cử phải thực hiện đúng Điều lệ, quy chế, quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước; bảo đảm tính tổng thể, đồng bộ, liên thông, dân chủ, công tâm, khách quan, minh bạch; gắn kết chặt chẽ với công tác quy hoạch cán bộ và sắp xếp, bố trí nhân sự lãnh đạo cơ quan nhà nước các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026, và các đoàn thể chính trị - xã hội. Chú trọng phát hiện, giới thiệu tham gia cấp ủy những nhân

tố mới có đức, có tài, có uy tín, có triển vọng thông qua hoạt động thực tiễn, nhất là cán bộ trẻ, cán bộ nữ.

Việc đánh giá cán bộ phải chặt chẽ và thực chất, trên cơ sở đánh giá của cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị có thẩm quyền, đặc biệt coi trọng phẩm chất, uy tín, kết quả cụ thể; chủ động phòng ngừa, cảnh giác, ngăn chặn, đấu tranh, không để tác động, chi phối bởi những thông tin giả, thông tin không chính thức, xấu độc, có dụng ý bịa đặt, xuyên tạc, gán ghép trên Internet, mạng xã hội liên quan đến công tác chuẩn bị nhân sự.

Thứ năm, Đoàn đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên phải là những đồng chí tiêu biểu về phẩm chất, đạo đức, lối sống, đại diện cho trí tuệ của đảng bộ, có khả năng đóng góp thiết thực, hiệu quả vào sự thành công của đại hội.

Thứ sáu, trong quá trình chuẩn bị và tiến hành đại hội phải coi trọng lãnh đạo, chỉ đạo hoàn thành tốt các nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị gắn với đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước; tập trung giải quyết, xử lý kịp thời, có hiệu quả những hạn chế, bất cập, yếu kém, những vấn đề tồn đọng kéo dài. Tích cực bảo vệ nền tảng tư tưởng, Cương lĩnh chính trị, đường lối của Đảng; đồng thời, phải tinh táo, cảnh giác, chủ động phòng ngừa và kiên quyết đấu tranh, ngăn chặn có hiệu quả với mọi âm mưu, thủ đoạn, hành động chống phá của các thế lực thù địch, những phần tử cơ hội chính trị, bất mãn.

Với các nội dung của Chỉ thị, Thứ trưởng Lê Công Thành, Bí thư Đảng ủy Bộ cho rằng, nhiệm vụ của Đảng bộ Bộ trong thời gian tới rất nặng nề, một mặt phải hoàn thành nhiệm vụ Chính phủ, Nhà nước giao, một mặt tiến hành đại hội đảng bộ các cấp trong Đảng bộ Bộ tiến tới Đại hội nhiệm kỳ 2020-2025 của Đảng bộ Bộ. Theo đó, tại Hội nghị này, Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ đề nghị các cấp ủy trực thuộc nghiên cứu, triển khai một số nhiệm vụ sau:

Trước hết, đề nghị các cấp ủy, các đại biểu dự Hội nghị tập trung nghiên

cứu, thảo luận làm rõ nội dung, quan điểm chỉ đạo, hướng dẫn tại các văn bản của Trung ương, của Đảng ủy Khối, Đảng ủy Bộ.

Cùng với đó, đề nghị các cấp ủy trực thuộc, sau Hội nghị này cần tập trung chỉ đạo các đảng bộ, chi bộ tổ chức triển khai các nội dung chỉ đạo của Trung ương, của Đảng ủy Bộ tại đơn vị, cụ thể: xây dựng kế hoạch, hướng dẫn tổ chức đại hội các cấp tại đơn vị theo các nội dung của Chỉ thị 35-CT/TW và Kế hoạch, Hướng dẫn của Đảng ủy Bộ; khẩn trương xây dựng dự thảo các văn kiện trình đại hội lấy ý kiến rộng rãi của đảng viên, công chức, viên chức và người lao động tại đơn vị; rà soát và chuẩn bị tốt công tác nhân sự; thực hiện đúng thời gian dự kiến tiến hành đại hội, đồng thời phát động phong trào thi đua lập thành tích chào mừng Đại hội gắn với kỷ niệm các ngày lễ lớn trong năm 2020.

Tại Hội nghị, các đại biểu đã được nghe đồng chí Đinh Xuân Tùng, Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng Ban Tổ chức Đảng ủy khối các Cơ quan Trung ương phổ biến những nội dung cơ bản, cốt lõi của Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị về đại hội đảng các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Hướng dẫn số 14-HD/ĐUK ngày 11/11/2019 của Đảng ủy khối các cơ quan Trung ương về hướng dẫn một số nội dung đại hội đảng bộ các cấp; Quy chế bầu cử trong Đảng; Bài viết của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước và các nội dung liên quan.

Tại Hội nghị cũng được nghe đồng chí Lê Quốc Trung, Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy Bộ Tài nguyên và Môi trường phổ biến một số nội dung đại hội đảng các cấp trong Đảng bộ Bộ và Đại hội Đảng bộ Bộ nhiệm kỳ 2020-2025 tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Kế hoạch tổ chức đại hội đảng các cấp trong Đảng bộ Bộ và Đại hội Đảng bộ Bộ nhiệm kỳ 2020-2025; Hướng dẫn của Đảng ủy Bộ về một số nội dung đại hội đảng bộ các cấp trong Đảng bộ Bộ. ❖

Nguồn: DWRM



Một số kết quả nổi bật trong công tác quản lý nhà nước về tài nguyên nước năm 2019

Năm 2019, Cục Quản lý tài nguyên nước (TNN) đã quán triệt, tập trung theo đúng tinh thần chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, lãnh đạo Bộ; việc trả lời kiến nghị của các bộ, ngành địa phương, giải quyết các thủ tục hành chính trong lĩnh vực TNN luôn được xác định là nhiệm vụ quan trọng, ưu tiên thực hiện. Lãnh đạo Cục đã chủ động tích cực chỉ đạo giải quyết và phân công nhiệm vụ cụ thể đến từng đơn vị, cán bộ trong công tác chỉ đạo điều hành, tập trung vào những vấn đề trọng tâm, trọng điểm.

MỘT SỐ KẾT QUẢ NỔI BẬT NĂM 2019

Thực hiện Chương trình công tác năm 2019, Cục Quản lý tài nguyên nước đã tiến hành rà soát, điều chỉnh bổ sung 05 Quy trình vận hành liên hồ chứa (QTVHLHC) trên các lưu vực sông (LVS): Đồng Nai, Hương, Vu Gia - Thu Bồn, Cà, Srêpôk. Đến nay, Cục đã hoàn thành việc rà soát, bổ sung 05 QTVHLHC theo đúng tiến độ được giao, cụ thể: LVS Đồng Nai và LVS Vu Gia - Thu Bồn: Hiện đang tổng hợp theo ý kiến góp ý của các bộ, ngành, địa phương; LVS Srêpôk: Cục đã hoàn thiện dự thảo, trình Bộ để Bộ trình Chính phủ tại Tờ trình số 56/TT- BTNMT; LVS Hương: Đã ban hành tại Quyết định số 1606/QĐ- TTg ban hành QTVHLHC trên LVS Hương; LVS Cà: Đã ban hành tại Quyết định số 1605/QĐ- TTg. Ngoài ra, Cục đã xây dựng quy hoạch tổng thể điều tra cơ bản TNN toàn quốc; xây dựng Nhiệm vụ lập quy hoạch TNN quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến 2050; triển khai Quyết định số 3809/QĐ-BTNMT phê duyệt Chương trình xây dựng và ban hành văn bản QPPL năm 2019, Cục đã phối hợp với Tổng cục Địa chất và khoáng sản Việt Nam xây dựng dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 33/2017/NĐ-CP quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực TNN và khoáng sản.

Trong năm 2019, Cục Quản lý TNN đã thực hiện thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về TNN trong hoạt động thăm dò, khai thác, sử dụng TNN tại TP. Hồ Chí Minh, Đồng Nai, Bà Rịa - Vũng Tàu, Thanh



Hoá và Quảng Ngãi theo Quyết định số 1883/QĐ-BTNMT đối với 17 đơn vị. Kết quả thanh tra cho thấy, các hành vi vi phạm chủ yếu là về việc không thực hiện báo cáo định kỳ hằng năm về tình hình khai thác, sử dụng TNN và các vấn đề phát sinh gửi đến Bộ TN&MT, vi phạm về việc vận hành xả nước theo QTVHLHC. Thực hiện nhiệm vụ được giao, Cục đã triển khai kiểm tra đột xuất việc chấp hành các quy định của QTVHLHC trên LVS Mã theo Quyết định số 76/QĐ-TNN đối với 06 đơn vị; kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về TNN đối với các tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng nước dưới đất (NDĐ) khu vực Đồng bằng sông Cửu Long theo Quyết định số 99/QĐ-TNN đối với 22 đơn vị.

Tính đến ngày 10/12/2019, Cục Quản lý TNN đã thẩm định, trình Bộ cấp 207 giấy phép trong lĩnh vực TNN, trong đó, có 54 giấy phép xả nước thải

vào nguồn nước; 30 giấy phép khai thác NDĐ; 05 giấy phép hành nghề khoan NDĐ; 03 giấy phép thăm dò NDĐ; 115 giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt, nước biển. Cục đã thẩm định, trình Bộ phê duyệt tính tiền cấp quyền khai thác TNN cho các tổ chức, cá nhân đã được cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt, NDĐ: Đã phê duyệt 547 tổ chức, cá nhân với tổng số tiền phải thu hơn 9.067 tỷ, trong đó số tiền phải thu năm 2019 là 1.098 tỷ đồng.

Năm 2019, Cục Quản lý tài nguyên nước được giao thực hiện 12 đề tài, 02 nhiệm vụ khoa học công nghệ, gồm: 09 đề tài khoa học cấp Bộ chuyển tiếp; 03 đề tài khoa học cấp cơ sở chuyển tiếp; 02 nhiệm vụ quản lý hoạt động khoa học công nghệ. Các đề tài khoa học công nghệ đang được Cục triển khai thực hiện, dự kiến sẽ hoàn thành đúng tiến độ, đạt yêu cầu chất lượng.



Về công tác kế hoạch - tài chính, thực hiện các nhiệm vụ, dự án chuyên môn: Theo kế hoạch và dự toán ngân sách nhà nước năm 2019, tổng dự toán thu của Cục là 2.200 triệu đồng từ nguồn thu phí thẩm định và lệ phí cấp phép thăm dò, khai thác, sử dụng tài nguyên nước, xả nước thải vào nguồn nước và hành nghề khoan nước dưới đất; số thu nộp ngân sách nhà nước là 1.100 triệu đồng; số được chi từ nguồn thu là 1.100 triệu đồng. Tính đến nay, Cục đã thu phí thẩm định cấp phép được 2.036 triệu đồng, đạt 92,54% kế hoạch. Bên cạnh đó, Cục đã chỉ đạo các đơn vị tích cực triển khai các 10 dự án, trong đó có 09 nhiệm vụ, dự án chuyển tiếp theo đúng tiến độ về kế hoạch đề ra. Trong đó, có 02 đề án Chính phủ chuyển tiếp: Điều tra, đánh giá chi tiết tài nguyên nước phục vụ xây dựng công trình cấp nước cho các đảo thuộc lãnh thổ Việt Nam và Điều tra, đánh giá việc khai thác, sử dụng nước dưới đất, tác động đến sụt lún bề mặt đất khu vực thành phố HN, TP HCM, đồng bằng SCL, định hướng, quản lý, khai thác, sử dụng bền vững tài nguyên nước dưới đất; 01 nhiệm vụ mở mới: Điều tra, đánh giá tổng kết việc thi hành Luật TNN năm 2012, làm cơ sở để kiến nghị sửa đổi, bổ sung Luật TNN vào chương trình xây dựng, sửa đổi Luật từ năm 2020; và 07 dự án, nhiệm vụ chuyển tiếp.

Cùng với đó, công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật tài nguyên nước; công tác tổ chức bộ máy, cán bộ và các mặt công tác khác cũng được Cục Quản lý tài nguyên nước chú trọng và triển khai hiệu quả.

Đối với công tác quản lý TNN ở địa phương, trong năm 2019, Sở TN&MT các tỉnh, thành phố cũng đã tích cực tham mưu cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành 59 văn bản QPPL, văn bản chỉ đạo điều hành để tăng cường công tác quản lý TNN trên địa bàn, chủ yếu phê duyệt danh mục nguồn nước nội tỉnh; Danh mục nguồn nước phải lập hành lang bảo vệ trên địa bàn tỉnh; Phê duyệt vùng cấm, vùng hạn chế

khai thác NDĐ và Danh mục các khu vực phải đăng ký khai thác NDĐ; công tác quy hoạch TNN; cấp phép, thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật trong hoạt động khai thác, sử dụng TNN, xả nước thải vào nguồn nước và bảo vệ NDĐ; phê duyệt danh mục hành lang bảo vệ nguồn nước trên địa bàn tỉnh. Các Sở TN&MT đã tham mưu cho UBND tỉnh thực hiện có hiệu quả công tác cấp phép TNN trên địa bàn tỉnh theo thẩm quyền. Thống kê sơ bộ, năm 2019 các địa phương đã cấp được 2.275 giấy phép TNN các loại (trong đó: Cấp mới 80%; gia hạn, điều chỉnh 20%), cấp phép xả nước thải vào nguồn nước 1151 giấy phép (chiếm 50,6%), khai thác sử dụng nước mặt 334 giấy phép (chiếm 14,6%), thăm dò NDĐ 89 giấy phép (chiếm 3,9%), khai thác sử dụng NDĐ 668 giấy phép (chiếm 29,3%), hành nghề khoan NDĐ 33 giấy phép (chiếm 1,4%). Hầu hết các Sở TN&MT của các tỉnh trong cả nước (85% các tỉnh) đã tổ chức Hội nghị phổ biến, tuyên truyền pháp luật về TNN; tổ chức tập huấn nghiệp vụ quản lý nhà nước về TNN...

Các địa phương tăng cường thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra thực hiện việc chấp hành pháp luật về TNN; hoạt động khai thác, sử dụng TNN và xả nước thải vào nguồn nước. Theo số liệu thống kê, có tổng số 251 đoàn thanh tra, kiểm tra đối với 1.602 cơ sở. Tổng số tiền phạt thu về cho ngân sách nhà nước gần 5.672 triệu đồng. Một số địa phương đã triển khai thực hiện tốt công tác thanh tra, kiểm tra như: TP. Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh, Quảng Ninh, Hưng Yên, Yên Bái, Đồng Nai, Bà Rịa Vũng Tàu, Sóc Trăng.

Năm 2019, các địa phương đã phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước cho gần 1157 đơn vị, số tiền phải thu hơn 212 tỷ đồng; trong đó, đã thực hiện thu gần 40 tỷ đồng. Bên cạnh đó, số liệu thống kê cho thấy, năm 2019 cả nước có 27 tỉnh, thành phố đã thực hiện xây dựng danh mục hành lang bảo vệ TNN, trong đó 15 tỉnh đã được UBND tỉnh phê duyệt danh mục hành lang bảo vệ TNN.

SÁU NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2020

Nhằm tăng cường công tác quản lý tài nguyên nước, năm 2020 Cục Quản lý tài nguyên nước sẽ tập trung triển khai 6 nhóm nhiệm vụ trọng tâm như sau:

Một là, tiếp tục xây dựng, hoàn thiện chính sách, pháp luật, trọng tâm là rà soát, điều chỉnh, bổ sung các quy định về tiền cấp quyền khai thác TNN, các định mức kinh tế - kỹ thuật, đơn giá trong lĩnh vực TNN... để đáp ứng yêu cầu quản lý trong tình mới; xây dựng các quy định, hướng dẫn xác định và công bố dòng chảy tối thiểu ở hạ lưu hồ chứa để quản lý, giám sát chặt chẽ hơn các hoạt động vận hành hồ chứa.

Hai là, lập quy hoạch TNN quốc gia.

Ba là, tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra và xử lý vi phạm trong khai thác, sử dụng TNN và xả nước thải vào nguồn nước đối với các đơn vị cấp nước sạch; tăng cường tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức cộng đồng pháp luật về TNN.

Bốn là, triển khai xây dựng các trạm quan trắc TNN; giám sát việc khai thác, sử dụng TNN, xả nước thải; theo dõi, đánh giá, dự báo tình hình suy thoái, cạn kiệt, xâm nhập mặn nguồn nước; đề xuất và triển khai thực hiện các giải pháp phòng, chống khô hạn, xâm nhập mặn, ứng phó với biến đổi khí hậu, nước biển dâng, trước mắt ưu tiên những vùng bị ảnh hưởng nặng.

Năm là, tăng cường công tác điều tra, đánh giá TNN; quy hoạch TNN; thành lập hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia về TNN; xây dựng chỉ tiêu thống kê TNN.

Sáu là, kiện toàn chức năng nhiệm vụ và bộ máy tổ chức của Cục, bao gồm cả các đơn vị quản lý nhà nước và các đơn vị sự nghiệp; hoàn chỉnh bộ máy biên chế, đẩy mạnh hoạt động 3 Chi cục Quản lý TNN; tăng cường năng lực của Cục, Chi cục và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Cục, bao gồm cả biên chế, tổ chức, cơ sở vật chất và trang thiết bị. ❖

Nguồn: DWRM



Bộ trưởng Trần Hồng Hà: Chung tay tạo nên chuyển đổi mô hình phát triển

Phát biểu tại Phiên họp cấp cao của Hội nghị lần thứ 25 các bên tham gia Công ước của Liên hiệp quốc về biến đổi khí hậu (COP25), ngày 11/12/2019, tại Madrid (Tây Ban Nha), Trưởng đoàn cấp cao Việt Nam, Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Trần Hồng Hà nhấn mạnh 3 vấn đề trọng tâm là vấn đề đạo đức, tinh đoàn kết và hướng dẫn thực hiện Thỏa thuận Paris.

Tại Hội nghị quan trọng này, Việt Nam đã truyền đi thông điệp và nhấn mạnh một số vấn đề trọng tâm rằng, các quốc gia cần đoàn kết hơn nữa để tạo nên chuyển đổi về mô hình phát triển, đặc biệt là trong lĩnh vực năng lượng, hướng đến nền kinh tế bền vững có khả năng chống chịu cao trước tác động của BĐKH.

Một là, phải coi ứng phó BĐKH là vấn đề đạo đức. "Chúng ta có thể làm cho cuộc sống của các thế hệ hôm nay và mai sau thoát khỏi khủng hoảng BĐKH toàn cầu bằng những cam kết cụ thể và các hành động khẩn trương theo Công ước Khung của Liên hợp quốc về BĐKH (UNFCCC), Nghị định thư Kyoto và Thỏa thuận Paris" - Bộ trưởng kêu gọi các quốc gia chưa hoàn thành trách nhiệm giảm phát thải khí nhà kính và đóng góp tài chính trong giai đoạn trước năm 2020 tiếp tục thực hiện trách nhiệm này bên cạnh các nghĩa vụ mới trong giai đoạn kể từ sau năm 2020. Điều này sẽ góp phần củng cố lòng tin giữa các quốc gia và dân tộc về ứng phó với BĐKH toàn cầu trong thời kỳ mới.

Hai là, hiện nay là thời điểm quan trọng để các dân tộc một lần nữa thể hiện tinh đoàn kết của mình là ngay tại Hội nghị COP 25 này "để hiện thực hoá cuộc cách mạng do chính chúng ta tạo nên tại Paris cách đây bốn năm. Đó là cùng chung tay tạo nên chuyển đổi về mô hình phát triển, đặc biệt là trong lĩnh vực năng lượng, hướng đến nền kinh tế bền vững có khả năng chống chịu cao trước tác động của BĐKH. Quá trình chuyển đổi này cần được thực hiện trên tinh thần và áp dụng những thành tựu của cuộc Cách mạng



Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Trần Hồng Hà, Trưởng đoàn cấp cao Việt Nam phát biểu tại Phiên họp cấp cao của Hội nghị lần thứ 25 các bên tham gia Công ước của Liên Hợp Quốc về biến đổi khí hậu (COP25).

Công nghiệp lần thứ Tư. Việt Nam kêu gọi tăng cường hỗ trợ tài chính cho chuyển giao và ứng dụng công nghệ cũng như nâng cao năng lực nhằm hiện thực hoá quá trình chuyển đổi này tại các quốc gia đang phát triển".

Ba là, quá trình đàm phán về hướng dẫn thực hiện Thỏa thuận này. Đặc biệt là "Điều 6 - Các cơ chế hợp tác" - phải được hoàn thành bảo đảm tuân thủ các nguyên tắc của Công ước nhằm cho phép các quốc gia xây dựng và thực hiện Kế hoạch thích ứng quốc gia đồng thời tăng cường nguồn lực tài chính cho các quốc gia đang phát triển trong quá trình thực hiện Đóng góp do quốc gia tự quyết định (NDC). Quá trình rà soát và cập nhật NDC cần được hoàn thành trước cuối năm 2020 với "nỗ lực cao nhất có thể" trong giảm phát thải khí nhà kính và thích ứng với BĐKH. Trong đó, các giải pháp dựa vào thiên nhiên, đa dạng sinh học và cân bằng sinh thái cần được xem xét một cách đầy đủ. Đồng thời, vấn đề minh bạch trong thực hiện và hỗ trợ thực hiện Thỏa thuận Paris đóng vai trò quan trọng nhằm thúc

đẩy học tập, trao đổi kinh nghiệm và củng cố niềm tin giữa các quốc gia.

Tại Phiên họp cấp cao, Bộ trưởng Trần Hồng Hà chia sẻ: Việt Nam đang khẩn trương hoàn thành việc rà soát, cập nhật NDC. Đồng thời, để thực hiện các đóng góp Việt Nam đã cam kết trong Thỏa thuận Paris kể từ năm 2021, Việt Nam cũng đang rà soát, bổ sung và hoàn thiện hệ thống pháp luật về giảm nhẹ phát thải khí nhà kính, thích ứng với BĐKH và huy động nguồn lực trong Luật Môi trường sửa đổi dự kiến sẽ được trình Quốc hội xem xét và thông qua trong năm 2020.

Hội nghị COP 25 diễn ra từ 2/12 đến 13/12/2019. COP25 thảo luận 4 nội dung trọng tâm chưa được thống nhất trong Bộ Quy tắc khí hậu Katowice, gồm: Các cơ chế hợp tác theo Điều 6; Đóng góp do quốc gia tự quyết định (NDC); Thông tin đầu vào để thực hiện đánh giá nỗ lực toàn cầu; và Khung minh bạch và mức độ linh hoạt áp dụng cho một số quốc gia đang phát triển. ❖

Nguồn: MONRE



Hội nghị Bộ trưởng Hợp tác tài nguyên nước Mê Công-Lan Thương

Ngày 17 tháng 12 năm 2019, tại Bắc Kinh, Trung Quốc đã diễn ra Hội nghị Bộ trưởng Hợp tác tài nguyên nước Mê Công-Lan Thương với sự tham dự của Bộ trưởng tài nguyên nước của các nước Campuchia, Trung Quốc, Lào, My-an-ma, Thái Lan và Việt Nam. Đoàn Việt Nam tham dự do Thứ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Lê Công Thành làm Trưởng đoàn, cùng đại diện của Bộ Ngoại giao, Bộ Tài nguyên và Môi trường và Ủy ban Nhân dân tỉnh An Giang.

Tại Hội nghị, các Bộ trưởng đã thảo luận, đánh giá các kết quả đạt được trong hợp tác tài nguyên nước Mê Công-Lan Thương; thông qua Tuyên bố chung và danh sách các đề xuất dự án Hợp tác Mê Công-Lan Thương và chứng kiến Lễ ký bản Ghi nhớ Hợp tác giữa Trung tâm Hợp tác tài nguyên nước Mê Công-Lan Thương và Ban Thư ký Ủy hội sông Mê Công quốc tế.

Tại Hội nghị, các Bộ trưởng tiếp tục khẳng định Hợp tác tài nguyên nước Mê Công-Lan Thương thời gian tới sẽ tiếp tục gắn chặt với chủ đề "Cùng chia sẻ dòng sông, cùng chia sẻ tương lai"; phối hợp chặt chẽ trong các hành động chung nhằm thực hiện các quyết định của lãnh đạo cấp cao; nỗ lực hỗ trợ thực hiện Kế hoạch hành động 5 năm của hợp tác tài nguyên nước Mê Công-Lan Thương (2018-2022); tăng cường và mở rộng hợp tác về chia sẻ thông tin và dữ liệu giữa các quốc gia thành viên nhằm hướng tới đạt được một cơ chế chia sẻ thông tin và dữ liệu toàn diện cho Hợp tác Mê Công-Lan Thương;...

Phát biểu tại Hội nghị, Thứ trưởng Lê Công Thành đánh giá cao các thành tựu của Hợp tác tài nguyên nước Mê Công-Lan Thương và khẳng định sự tham gia tích cực và đóng góp có hiệu quả của Việt Nam trong cơ chế hợp tác này. Nhằm phát huy hơn nữa vai trò của Hợp tác Mê Công-Lan Thương vì lợi ích chung của tất cả các quốc gia ven sông trong lưu vực, Việt Nam đề nghị trong thời gian tới hợp tác tài nguyên nước cần ưu tiên thúc đẩy các hoạt động sau:

Thứ nhất, đẩy mạnh triển khai thực hiện Kế hoạch hành động hợp tác



Đại diện các quốc gia tham dự Hội nghị Bộ trưởng Hợp tác tài nguyên nước Mê Công-Lan Thương

nguồn nước 5 năm 2018-2022 thông qua thực hiện các chương trình, dự án chung đã được phê duyệt và tiếp tục xác định các dự án và hoạt động chung.

Thứ hai, tăng cường và mở rộng các lĩnh vực hợp tác, bao gồm cả chia sẻ thông tin số liệu, kinh nghiệm quản lý và trao đổi khoa học-kỹ thuật, đặc biệt hướng tới đạt được một cơ chế chia sẻ thông tin dữ liệu toàn diện cho toàn lưu vực sông Mê Công.

Thứ ba, tăng cường tham vấn, đối thoại trong xây dựng chính sách, kế hoạch, quy hoạch khai thác, sử dụng tài nguyên nước một cách hợp lý vì lợi ích chung của tất cả các nước trong lưu vực, tiến tới xây dựng một Chiến lược chung về quản lý tài nguyên nước cho lưu vực sông Mê Công-Lan Thương, trên cơ sở thiết lập mạng lưới giám sát diễn biến trong lưu vực; các nghiên cứu tác động của các hoạt động phát triển và biến đổi khí hậu và các giải

pháp phòng chống giảm nhẹ và thích ứng của từng quốc gia ven sông.

Thứ tư, nghiên cứu, trao đổi thông tin và kinh nghiệm, xây dựng các quy định chung nhằm tăng cường ứng dụng và phát triển công nghệ sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả; an toàn công trình.

Thứ năm, thúc đẩy sự phối hợp giữa cơ chế hợp tác Mê Công-Lan Thương với các cơ chế hợp tác Mê Công khác, đặc biệt là Ủy hội sông Mê Công quốc tế, nhằm phát huy tối đa các cơ sở kiến thức sẵn có của các cơ chế này đã được xây dựng trong nhiều năm qua.

Kết thúc Hội nghị, các Bộ trưởng đã thông qua Tuyên bố chung Hội nghị Bộ trưởng Hợp tác Tài nguyên Nước Mê Công-Lan Thương và thống nhất tổ chức thường xuyên và luân phiên Hội nghị Bộ trưởng Hợp tác Tài nguyên Nước Mê Công-Lan Thương. ♦

Nguồn: Văn phòng Ủy ban sông Mê Công Việt Nam



Việt Nam - Lào: Tăng cường hợp tác trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường

Ngày 2/12, tại TP. Đà Nẵng đã diễn ra cuộc họp thường niên giữa Bộ Tài nguyên và Môi trường Việt Nam và Bộ Tài nguyên và Môi trường Lào. Tham dự cuộc họp về phía Việt Nam có Thứ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Võ Tuấn Nhân và phía Lào có ông Say-nha-khon In-tha-vong, Thứ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Lào.

Phát biểu khai mạc cuộc họp Thứ trưởng Võ Tuấn Nhân cho biết, cuộc họp thường niên giữa hai Bộ đã được tổ chức định kỳ nhiều năm qua kể từ khi hai Bộ ký Bản ghi nhớ hợp tác trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường (TN&MT). Trong quá trình làm việc giữa hai bên trong thời gian qua, hai bên đã triển khai và thực hiện các chương trình, dự án hợp tác giữa hai Bộ trong lĩnh vực TN&MT cụ thể trong vấn đề về quản lý tài nguyên nước, chính sách đất đai, khí tượng thủy văn và quản lý môi trường, bảo tồn đa dạng sinh học.

Tại cuộc họp, các đại biểu đã nghe về tình hình hợp tác giữa hai Bộ trong năm 2019 qua các lĩnh vực quản lý tài nguyên nước, chính sách đất đai, khí tượng thủy văn và quản lý môi trường, bảo tồn đa dạng sinh học và kế hoạch tổ chức cuộc họp cấp Bộ trưởng về Đa dạng sinh học giữa Việt Nam - Lào dự kiến tổ chức ở Quảng Bình trong thời gian tới.

Theo đó, trong năm 2019 hai bên đã có nhiều buổi làm việc và cử cán bộ qua học tập chia sẻ kinh nghiệm lẫn nhau. Tổng cục KTTV có hợp tác với phía bạn Lào trong việc thu nhận dữ liệu thủy văn thuộc thượng lưu sông Mê Kông (bao gồm số liệu của Lào) thông qua Ủy ban sông Mê Kông (MRC) và trong việc chia sẻ các thông tin cảnh báo thời tiết nguy hiểm thông qua Dự án Trình diễn dự báo thời tiết nguy hiểm cho khu vực Đông Nam Á.

Ngoài ra, Bộ Tài nguyên và Môi trường tiếp tục phối hợp với Lào và cùng phối hợp với các nước trong Tiểu vùng sông Mê Công, các đối tác phát triển và các tổ chức quốc tế có liên quan trong



Các đại biểu chụp ảnh lưu niệm

việc quản lý và sử dụng có hiệu quả, bền vững nguồn nước sông Mê Công.

Trong năm 2020, Bộ Tài nguyên và Môi trường đề xuất một số nội dung hợp tác như: Tăng cường hoạt động chia sẻ thông tin, dữ liệu về các sông xuyên biên giới giữa 02 quốc gia và các công tác phối hợp giữa 02 bên hướng tới quản lý tổng hợp nguồn nước xuyên biên giới. Phối hợp chặt chẽ trong việc chia sẻ thông tin về về các đập thủy điện trên dòng chính sông Mê Công đang chuẩn bị đi vào vận hành với Ủy ban sông Mê Công Việt Nam...

Kết thúc cuộc họp, Thứ trưởng Võ Tuấn Nhân thay mặt Bộ Tài nguyên và Môi trường Việt Nam đánh giá cao các kết quả đạt được của cuộc họp lần này và mong muốn cùng với đồng chí Thứ trưởng và các đơn vị của hai Bộ tiếp tục thúc đẩy sự hợp tác chặt chẽ giữa hai Bộ trong lĩnh vực môi trường, tài nguyên nước, quản lý đất đai, khí tượng thủy văn, bảo tồn đa dạng sinh

học, góp phần thực hiện có hiệu quả Biên bản ghi nhớ đã ký giữa hai Bộ. Hai bên cùng nghiên cứu đề xuất xây dựng các dự án mở mới trong lĩnh vực quản lý đất đai, môi trường, biến đổi khí hậu, khí tượng thủy văn, tài nguyên nước, bảo tồn đa dạng sinh học và ứng dụng công nghệ viễn thám sử dụng nguồn hỗ trợ chính thức của Chính phủ Việt Nam dành cho Chính phủ Lào để thống nhất nội dung hợp tác, tiến tới xây dựng các đề xuất dự án để trình Ủy ban hợp tác hai nước xem xét, bố trí kinh phí để thực hiện trong những năm tới", Thứ trưởng Võ Tuấn Nhân nhấn mạnh.

Ông Say-nha-khon In-tha-vong, Thứ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Lào hoàn toàn thống nhất với những ý kiến tại buổi làm việc, ông hi vọng trong thời gian đến hai bên sẽ phối hợp tốt để triển khai các nội dung hợp tác một cách hiệu quả và nhanh chóng nhất. ❖

Nguồn: MONRE

Hướng dẫn mới về thiết lập mục tiêu nước

Các nguồn nước trên thế giới ngày nay đang chịu áp lực lớn do tiêu thụ nước ngày càng tăng, trong khi ô nhiễm ngày càng nhiều, quản trị yếu và biến đổi khí hậu. Các công ty tiếp xúc với các rủi ro liên quan đến nước tăng lên.

Theo đó, một hướng dẫn mới để thiết lập mục tiêu về nước nhằm giúp các công ty thiết lập các mục tiêu nước hiệu quả trong bối cảnh có thể tạo ra giá trị và giảm thiểu rủi ro cho công ty và hỗ trợ hành động tập thể, cộng đồng.

Bộ hướng dẫn để thiết lập các mục tiêu nước tại chỗ đã được xuất bản bởi UN Global Compact, CEO Water Mandate vào tháng 8 năm 2019. Hướng dẫn này nhằm giúp các công ty thiết lập các mục tiêu nước hiệu quả nhằm tạo ra những giá trị và hành động cho cộng đồng trong việc đảm bảo an ninh, an toàn nguồn nước.

Trong bộ hướng dẫn này cũng bao gồm bộ hướng dẫn dành cho công ty giúp cho nhân viên công trường hoặc chuyên gia kỹ thuật nước chịu trách nhiệm quản lý nước và đưa ra ba yếu tố chính để thiết lập mục tiêu nước hiệu quả như sau:

1. Các mục tiêu nước phải đáp ứng các ưu tiên về trong khu vực hoặc lưu vực sông;

2. Tham vọng của các mục tiêu nước cần được xác định thông qua sự đóng góp của bên tham gia cung cấp, sử dụng nước có tính đến các thách thức, điều kiện cụ thể của khu vực, lưu vực sông.

3. Các mục tiêu về nước nên được thiết kế với mục tiêu giảm rủi ro về nước, tận dụng các cơ hội và đóng góp vào các ưu tiên của khu vực công.

Trong hầu hết các trường hợp, một công ty hoạt động riêng lẻ sẽ không giúp ích đáng kể trong vấn đề đảm bảo an toàn, an ninh nước của lưu vực. Theo đó, các công ty được khuyến khích hợp tác với những hộ sử dụng nước để cùng nhau đặt ra các mục tiêu dựa trên sự hiểu biết chung về bối cảnh khu vực, lưu vực sông cũng như những đóng góp của họ trong lưu vực. Bên cạnh đó, các công ty cần cung cấp thông tin, thông báo bối cảnh về nước, các mục tiêu của các công ty, đối tượng sử dụng nước khác giúp họ có được sự chuẩn bị tốt hơn và giải quyết các thách thức về nước.

Hướng dẫn cũng đưa ra những khuyến khích cho các hành động cụ thể cần được thiết lập cũng như các kết quả mong đợi để đánh giá được mức độ thành công của các mục tiêu.

Đường link truy cập bản hướng dẫn:

<https://ceowatermandate.org/site-water-targets/>

Nguồn: UN Water

Hội thảo quốc tế về trao đổi chia sẻ thông tin dữ liệu các lưu vực sông xuyên biên giới

Trong 2 ngày 4-5 tháng 12 năm 2019, tại Geneva, Thụy Sĩ đã diễn ra thảo quốc tế về trao đổi dữ liệu và thông tin trong các lưu vực xuyên biên giới.

Mục tiêu của hội thảo nhằm thảo luận về kinh nghiệm thực tế, trên cơ sở một loạt các sáng kiến ở các lưu vực xuyên biên giới hoặc các tầng chứa nước xuyên biên giới với các vấn đề liên quan đến thông tin và dữ liệu, các giải pháp khác nhau.

Theo đó, nội dung chính của hội thảo đã tập trung thảo luận nhằm đưa ra khuyến nghị về hợp tác, trao đổi thông tin và dữ liệu hiệu quả, bền vững trong các lưu vực sông xuyên biên giới.

Các kết luận tại hội thảo cũng sẽ được sử dụng để thúc đẩy hợp tác



xuyên biên giới và hỗ trợ cho các quốc gia theo bản thỏa thuận Công ước về Bảo vệ và sử dụng nguồn nước xuyên biên giới, hồ quốc tế (Công ước về

nước) và các đối tác tổ chức hội thảo - Sáng kiến Nước Liên minh Châu Âu Plus EUWI+.

Nguồn: DWRM (dịch)